TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2021/HS -ST
Ngày: 29-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa: Bà Trịnh Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Thiện;
- Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Nhạn – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 06/12/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST - HS ngày 14/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Hùng Tr; sinh năm 1990; tại xã Y, huyện Đ, tỉnh T; trú tại: Thôn T, xã Y, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hùng Th và bà Lê Thị S; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự : không.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 295/2017/HS-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 30 *(Ba mươi)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 25/5/2019.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Trịnh Đình L; sinh năm 1989; tại xã Q, huyện Đ, tỉnh T; trú tại: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh;

giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình S và bà Trịnh Thị Ch; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự : không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 20/6/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm: 1986; nơi cư trú: tiểu khu Q, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung phát hiện Đỗ Hùng Tr điều khiển xe môtô biển kiểm soát 36B5-971.12 chở phía sau là Trịnh Đình L có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, Lợi thả 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen xuống mặt đường, kiểm tra gói nhỏ thấy bên trong là giấy trắng, trong cùng là chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (nghi là ma túy), kiểm tra người Tr, L và xe môtô không thu giữ gì thêm. Ngay tại chỗ, Tr, L đều khai nhận gói nhỏ Công an vừa thu giữ là ma túy, cả hai mới mua với giá 1.000.000 đồng để sử dụng, chiếc xe môtô là của Trịnh Xuân D, sinh năm 1977 trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh T, D cũng đi mua ma túy cùng Tr và L, vì chở ba người sợ bị Công an phát hiện nên D đang đứng chờ ở sân bóng gần đường Quốc lộ 217.

Thông qua lời khai của Đỗ Hùng Tr và Trịnh Đình L, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trịnh Xuân D thu giữ: 01 điện thoại di động trắng đen nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0366215570; 02 bơm kim tiêm MPV loại 03 ml chưa qua sử dụng; 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, tiếp đến là giấy trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, được niêm phong ký hiệu "Vụ Đỗ Hùng Tr + Trịnh Đình L"; 01 Xe môtô biển kiểm soát 36B5-971.12; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BIRD; 01 điện thoại di động trắng đen nhãn hiệu Itel màu đen, có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0366215570; 02 bơm kim tiêm; 02 lọ nước cất.

Quá trình điều tra, Đỗ Hùng Tr, Trịnh Đình L và Trịnh Xuân D khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2021, Đỗ Hùng Tr gọi điện thoại cho Trịnh Xuân D rủ D đi ăn sáng và đi mua ma túy sử dụng. D đồng ý rồi điều khiển xe môtô biển kiểm soát 3B5-971.12 xuống đón Tr tại quán ăn sáng ở xã Yên Thọ, huyện

Yên Định. Sau đó, Tr điều khiển xe môtô chở D lên thị trấn Kiểu, huyện Yên Định để mua ma túy sử dụng. Trên đường đi Tr dừng lại mua 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất rồi đưa cho D cầm. Khi gần đến chỗ mua ma túy, Tr dừng xe đưa cho D 200.000 đồng để D vào mua nhưng D không mua được ma túy nên cả hai quay về. Khi đến xã Yên Thọ, huyện Yên Định, Tr dừng xe, gọi điện hỏi L "có tiền không đi mua ma túy sử dụng", L trả lời "không" nhưng sau đó L bảo Tr kiếm xe để đi. Một lúc sau Tr gọi điện lại cho L bảo "đã có xe của D rồi nhưng không có tiền đâu", L trả lời "Cứ xuống đi, không có tiền thì chơi ít". Sau khi nói chuyện điện thoại với L xong, Tr chở D đến đón L ở đường đê xã Yên Thọ, huyện Yên Định rồi cả ba đi xuống thị trấn Hà Trung để mua ma túy. Khi đi đến sân bóng đường Quốc lộ 217 thuộc thị trấn Hà Trung, do xe chở 3 sợ bị Công an bắt nên Tr bảo D xuống xe ngồi đợi, Tr và L vào mua ma túy. D xuống xe đứng đợi còn Tr điều khiển xe chở L vào ngã ba thôn Thượng Quý, thị trấn Hà Trung. Tr đứng chờ bên ngoài còn L đi bộ vào bên trong cách khoảng 100 mét. L gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người này 1.000.000 đồng tiền ma túy, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho L 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng nilon màu đen. L cầm gói ma túy đi ra chỗ Tr đang đợi rồi cả hai quay về đón D, khi đi đến đường đê Chợ Lèn, thị trấn Hà Trung thì bị Công an phát hiện, do lo sợ nên L đã thả gói ma túy đang cầm ở tay xuống đường, Công an đã thu giữ vật chứng, đưa Tr, L về trụ sở Công an để làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 1969/PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước ghi "vụ Đỗ Hùng Tr + Đinh Văn L" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **0,613g** (*không phẩy sáu một ba gam*) loại: Heroine.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo; khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trịnh Đình L. Xử phạt bị cáo Đỗ Hùng Tr từ 30 tháng đến 33 tháng tù; xử phạt bị cáo Trịnh Đình L từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME; 01 điện thoại BIRD; Tách các vật chứng 02 bơm kim tiêm; 02 lọ nước cất và chiếc điện thoại di động trắng đen nhãn hiệu Itel màu đen, có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao

0366215570 thu của Trịnh Xuân D để xử lý sau khi có kết quả giám định pháp y tâm thần đối với D; về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 11/6/2021 các bị cáo Đỗ Hùng Tr và Trịnh Đình L đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,613g** (*không phẩy sáu một ba gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó Đỗ Hùng Tr vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành, bị cáo L bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy nên là người thực hành tích cực hơn, do đó bị cáo Tr và bị cáo L có vai trò ngang nhau.

Bị cáo Đỗ Hùng Tr là đối tượng đã một lần bị kết án: Ngày 19/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 30 *(Ba mươi)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong bản án ngày 25/5/2019, mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Trịnh Đình L.

Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Trịnh Đình L có thời gian tham gia quân ngũ và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này, Trịnh Xuân D tham gia mua ma túy cùng với Đỗ Hùng Tr và Trịnh Đình L, do D có bệnh án tâm thần, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với D, đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết quả giám định nên đã tách ra để giải quyết sau là đúng quy định.

[3]. *Về vật chứng:* Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu huỷ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME; 01 điện thoại nhãn hiệu BIRD là công cụ liên lạc để phạm tội nên phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất, 01 chiếc điện thoại di động trắng đen nhãn hiệu Itel màu đen, có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0366215570 thu Trịnh Xuân D do chưa có kết quả giám định pháp y tâm thần đối với D nên đã tách ra để xử lý sau là đúng quy định;

Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 36B5-971.12 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho chị Th là đúng quy định.

[4]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Đình Lợi.

1. Về tội danh: Các bị cáo Đỗ Hùng Tr, Trịnh Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Hùng Tr 33 *(Ba mươi ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11/6/2021.

Xử phạt bị cáo Trịnh Đình L 27 *(Hai mươi bảy)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11/6/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu BIRD; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME.

(Đặc điểm của phong bì niêm phong và 02 chiếc điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 29/12/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Đỗ Hùng Tr và Trịnh Đình L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Thiện **Nguyễn Thị Liên** **Trịnh Thanh Hương**